

KẾ HOẠCH

thực hiện Kết luận số 236-KL/TW, ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Thực hiện Kết luận số 236-KL/TW, ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số (sau đây viết tắt là Kết luận số 236-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Quán triệt sâu sắc và tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận số 236-KL/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội về công tác dân vận nói chung, công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, chiến lược, lâu dài, đồng thời là nhiệm vụ thường xuyên của hệ thống chính trị, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, tăng cường sự đồng thuận trong Nhân dân, trong đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đổi mới công tác dân vận theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng về cơ sở, bám sát địa bàn, tôn trọng và phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân, gắn với định hướng, kiến tạo, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; củng cố niềm tin của Nhân dân, đồng bào dân tộc thiểu số đối với Đảng, Nhà nước, cấp ủy, chính quyền các địa phương; chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá Đảng, Nhà nước; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

- Việc triển khai thực hiện Kết luận số 236-KL/TW phải được thực hiện nghiêm túc, phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương, đơn vị, trong đó chú trọng địa bàn khu công nghiệp, có đông đồng bào dân tộc thiểu số lao động, sinh sống.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản của tỉnh về công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo¹ và Kết luận số 236-KL/TW của Ban Bí thư.

Đổi mới, nâng cao năng lực, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo, nhất là ở những địa bàn có đông đồng bào theo đạo, đồng bào dân tộc thiểu số; đưa nội dung công tác này vào chương trình công tác hằng năm. Gắn công tác này với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; kiên quyết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch và khẳng định rõ “quyền tự quyết” là quyền làm chủ, quyền phát triển bình đẳng, quyền giữ gìn bản sắc dân tộc, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, không phải quyền ly khai hay đối lập chính trị; kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm việc lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo gây phức tạp an ninh trật tự, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của chính quyền, thực hiện tốt chính sách dân tộc, tôn giáo

Rà soát, nắm chắc tình hình người dân tộc thiểu số nhập cư, sinh sống, làm việc tại các địa phương, khu công nghiệp, trên cơ sở đó xây dựng cơ sở dữ liệu dân cư. Thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách dân tộc, bảo đảm người dân tộc thiểu số được đáp ứng đầy đủ nhu cầu cơ bản: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, giáo dục, điều kiện nhà ở, đời sống văn hóa và việc làm. Nghiên cứu cơ chế, chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần.

Phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tăng cường đối thoại, kịp thời giải quyết kiến nghị chính đáng của Nhân dân; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hướng dẫn đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nền tảng số; nâng cao chất lượng cải cách hành chính, lấy sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo đánh giá.

Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật; nắm chắc tình hình ở cơ sở, xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh, không để hình thành các “điểm nóng” phức tạp về an ninh trật tự.

3. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động, phát huy nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng trong tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân

Phát huy vai trò của Ban công tác mặt trận khu dân cư, trường thôn, tổ dân phố, người có uy tín, chức sắc, chức việc tôn giáo, đội ngũ nhà giáo, trí thức, lực lượng vũ trang trong tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Vận động người dân tộc

¹ Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước các cấp; Chỉ thị số 59-CT/TW ngày 20/01/2026 của Ban Bí thư về công tác đối với đồng bào dân tộc Hoa trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 60-CT/TW ngày 22/01/2026 của Ban Bí thư về tăng cường công tác ở vùng đồng bào dân tộc Mông giai đoạn mới...

thiểu số tiêu biểu tham gia thành viên của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội nhằm phát huy vai trò tập hợp, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Nâng cao hiệu quả giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đối với việc thực hiện chính sách dân tộc và các chương trình an sinh xã hội.

Chủ động phát hiện, lựa chọn, bồi dưỡng và nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay trong công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo; kịp thời biểu dương, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu, tạo sự lan toả trong cộng đồng.

4. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo, cán bộ là người dân tộc thiểu số

Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng đội ngũ cán bộ công chức làm công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo, nhất là cán bộ cơ sở có trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm, am hiểu văn hoá, phong tục tập quán, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược lâu dài; đề cao trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ của cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ này.

Quan tâm thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và có chính sách phù hợp đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số; tạo nguồn, quy hoạch cán bộ trẻ là người dân tộc thiểu số tham gia cấp ủy và hệ thống chính trị ở những địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá, tín ngưỡng truyền thống gắn với thực hiện nếp sống văn minh, tiến bộ

Tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số bảo tồn và phát huy văn hoá, tín ngưỡng truyền thống, thực hiện nếp sống văn minh, tiến bộ.

Quan tâm xây dựng, bồi dưỡng, phát huy đội ngũ nghệ nhân dân gian, người am hiểu phong tục tập quán văn hoá truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số làm hạt nhân để gìn giữ và truyền dạy cho các thế hệ nhằm lưu giữ các giá trị tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số; gắn bảo tồn di sản văn hoá với phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số.

6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong công tác dân vận, công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong công tác dân vận, công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo; phát triển hạ tầng thông tin, nền tảng số phục vụ công tác tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng; xây dựng cơ sở dữ liệu số tích hợp quản lý dân cư, văn hoá, tín ngưỡng, lạc động, việc làm đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

Tăng cường đấu tranh, phản bác thông tin xấu độc trên không gian mạng liên quan đến vấn đề dân tộc, tôn giáo; nâng cao “sức đề kháng” thông tin cho đồng bào dân tộc thiểu số.

Nâng cao kỹ năng số cho đồng bào dân tộc thiểu số để tiếp cận nhanh với khoa học, công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

- Chủ trì tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá việc triển khai thực hiện Kết luận số 236-KL/TW và Kế hoạch này. Định kỳ tham mưu xây dựng báo cáo Trung ương theo quy định.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt Kết luận số 236-KL/TW. Chủ động nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong đồng bào dân tộc thiểu số, phối hợp tham mưu xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh; định hướng thông tin, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch liên quan đến vấn đề dân tộc, tôn giáo.

2. Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 236-KL/TW và Kế hoạch này. Rà soát, điều chỉnh, bổ sung chính sách dân tộc đang thực hiện, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tiễn của tỉnh; ưu tiên đầu tư nguồn lực hỗ trợ sinh kế bền vững, phát triển kinh tế, giảm nghèo đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh công tác dân vận của các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp; nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần phục vụ Nhân dân, thực hiện nghiêm cơ chế đối thoại định kỳ giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với Nhân dân. Tăng cường hoạt động giám sát chuyên đề đối với việc thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo, các chương trình mục tiêu quốc gia, công tác cải cách hành chính và thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Chỉ đạo chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phức tạp liên quan đến dân tộc, tôn giáo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, quản lý và phục vụ Nhân dân.

3. Đảng ủy Quân sự tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh

- Lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng vũ trang địa phương phối hợp tham gia công tác dân vận; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Tăng cường tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Lãnh đạo thực hiện tốt công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại khu vực có đồng bào dân tộc thiểu số; xây dựng cơ sở dữ liệu số tích hợp quản lý dân cư, văn hoá, tín ngưỡng, lao động, việc làm đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo vi phạm pháp luật; phối hợp giải quyết kịp thời vụ việc phức tạp ngay từ cơ sở.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, hướng mạnh về cơ sở; đa dạng hóa hình thức vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên là người dân tộc thiểu số, xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Thực hiện hiệu quả chức năng giám sát, phản biện xã hội; tham gia góp ý xây dựng chính sách liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số.

- Xây dựng, nhân rộng các mô hình “Dân vận khéo”, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác tuyên truyền, vận động quần chúng.

5. Các sở, ban, ngành của tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu, triển khai chính sách dân tộc, tôn giáo, chính sách an sinh xã hội, giáo dục, y tế, việc làm, nhà ở, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường quản lý cư trú, lao động, không để phát sinh “điểm nóng”.

5.1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

- Chủ trì tham mưu rà soát, bổ sung quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng cán bộ là người dân tộc thiểu số phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và đặc điểm địa bàn.

- Tham mưu chỉ tiêu, giải pháp phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số, nhất là trong công nhân lao động tại khu công nghiệp, khu kinh tế; chú trọng tạo nguồn từ đoàn viên, hội viên ưu tú, người có uy tín trong cộng đồng.

- Hướng dẫn nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên là người dân tộc thiểu số; bảo đảm phát triển đảng viên đi đôi với củng cố tổ chức cơ sở đảng vững mạnh.

5.2. Sở Nội vụ

- Chủ trì tham mưu quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo; rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là lao động nhập cư tại khu công nghiệp.

- Tham mưu thực hiện chính sách đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số; phối hợp đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng phù hợp.

- Phối hợp theo dõi, tổng hợp tình hình, đề xuất giải pháp xử lý các vấn đề phát sinh.

5.3. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Tham mưu bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá, tín ngưỡng truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số; lồng ghép với phong trào xây dựng đời sống văn hoá ở cơ sở.

- Hướng dẫn xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước; nhân rộng mô hình văn hoá tiêu biểu, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

6. Đảng ủy các xã, phường

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 236-KL/TW và Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; xây dựng kế hoạch cụ thể phù hợp với đặc điểm tình hình địa phương, phân công rõ trách nhiệm cấp ủy viên phụ trách từng địa bàn, lĩnh vực; đưa nội dung này vào chương trình công tác hằng năm, gắn kết quả thực hiện với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

- Lãnh đạo tăng cường nắm chắc tình hình Nhân dân, nhất là ở những địa bàn có đông đồng bào dân tộc thiểu số, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh. Lãnh đạo chính quyền cùng cấp thực hiện tốt công tác dân vận, đẩy mạnh cải cách hành chính, tổ chức đối thoại với Nhân dân, phát huy dân chủ ở cơ sở.

- Lãnh đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn; chủ động xây dựng, nhân rộng các mô hình "Dân vận khéo" gắn với phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững.

- Quan tâm tạo nguồn, phát triển đảng viên là người dân tộc thiểu số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, nâng cao khả năng nhận diện, đấu tranh với thông tin xấu độc.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận phù hợp với tình hình thực tế, chức năng, nhiệm vụ được giao; làm tốt công tác phối hợp, trao đổi thông tin trong giải quyết, xử lý các vấn đề liên quan đến dân tộc, tôn giáo. Định kỳ báo cáo, sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch này; giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, hàng năm tham mưu báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương (để báo cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (để b/c),
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành của tỉnh,
- Các đ/c UVBTVTU,
- VPTU: CVP, PCVP^{Huy},
- Lưu VPTU, CVTH^{Hậu}.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Trần Quốc Toàn